

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2020/HS-PT
Ngày 08-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thông;

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông Nguyễn Tài Sử.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Thanh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08-01-2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2019/TLPT-HS ngày 04-12-2019 đối với bị cáo Lê Văn H do có kháng cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HSST, ngày 15-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2019/QĐXXPT-HS, ngày 26-12-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo có kháng cáo: Lê Văn H; sinh năm: 1982 tại Th - H; nơi cư trú: Thôn 03, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 0/12; dân tộc: Mường; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Hà Thị L; có vợ Trần Thị Ch và có 05 con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; hiện đang tại ngoại - Có mặt.

Bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền Q, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/3/2019, Lê Văn H đang đi làm thì được bà Trần Thị X trú tại thôn 13, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông gọi điện thuê lái xe máy kéo đi bốc vác mỳ khô tại nhà ông Q thuộc thôn 4, xã N, huyện C để chở đi bán. Mặc dù không có giấy phép lái xe theo quy định nhưng H vẫn lấy xe máy kéo biển kiểm soát (BKS) 48MK1 - 001.22 (xe của ông Trần Xuân Tr là chồng của bà Trần Thị X, ông Tr giao xe cho H) điều khiển đến nhà ông Q chở mỳ khô đến nhà bà S tại thôn Tân B, xã Ea Pô, huyện C để bán theo thỏa thuận giữa bà S và bà X. Đến khoảng 19h00' cùng ngày, H điều khiển

xe máy kéo từ nhà bà S theo hướng xã Ea Pô về nhà bà X tại xã N, huyện C. Khi đến đoạn đường liên xã thuộc thôn 01, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông, H điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái 60cm và chạm với xe máy mang BKS 48AD – 005.75 do Hứa Văn N (sinh năm 2002, trú tại thôn 16, xã Đắk D’rông, huyện C) điều khiển ngược chiều chở phía sau là Triệu Văn B. Hậu quả, Hứa Văn N chết, Triệu Văn B bị thương nặng, xe máy bị hư hỏng.

- **Kết quả khám nghiệm hiện trường:** Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn là đoạn đường cong, mặt đường nhựa có chiều rộng 6,2m, có hệ thống đèn chiếu sáng, hai bên đường là khu vực dân cư.

B hành khám nghiệm hiện trường theo phương pháp cuốn chiếu, lấy mép lề bên trái theo hướng từ thị trấn Ea Tling đi xã Ea Pô làm lề chuẩn; cột điện số 281/3A làm vị trí chốt hiện trường: xe máy kéo mang BKS 48MK1-001.22, sau khi va chạm, đầu xe hướng về hướng đi thị trấn Ea Tling, đuôi xe hướng về hướng đi xã Ea Pô (ký hiệu là 1), đo từ tâm trục trước bên trái của (1) vào lề đường chuẩn là 3,3m và đo từ tâm trục bên trái của (1) vào lề đường chuẩn là 3,4m, đo từ tâm trục bánh sau bên trái vào lề chuẩn có số đo là 3,45m;

Khu vực có mảnh kính, nhựa vỡ màu xanh, kích thước 55cm x 53cm (ký hiệu là 2), đo từ tâm của (2) vào lề đường chuẩn là 3,7m, đo từ tâm trục bánh sau bên trái của (1) đến tâm (2) có số đo là 3,45m;

Khu vực có nhiều vết màu đỏ nghi là mô tế bào và máu, kích thước 45cm x 36cm (ký hiệu là 3), đo từ tâm vào lề đường chuẩn là 4,7m, đo từ tâm (2) đến tâm (3) là 1,3m.

Khu vực có nhiều vết màu đỏ nghi là mô tế bào và máu, kích thước 1,6m x 0,6m (ký hiệu là 4), đo từ tâm vào lề đường chuẩn là 3,65m, đo từ tâm (3) đến tâm (4) là 1,65m;

Vết chà màu đỏ nghi là mô tế bào và máu, kích thước 7,6m x 0,12m (ký hiệu là 5), đo từ đầu vết vào lề chuẩn là 4,8m, đo từ cuối vết vào lề chuẩn là 5,85m, đo từ tâm (4) đến đầu vết (5) là 1,1m;

Vết chà trượt màu đen kích thước 32,3m x 0,3m (ký hiệu là 6), đo từ đầu (6) vào lề chuẩn là 3,9m, cuối vết nằm tại vị trí gác để chân phía trước bên phải của xe máy mang BKS 48AD – 005.75, đo từ đầu vết (5) đến đầu vết (6) là 2,65m;

Vết chà trượt màu đen kích thước 2,3m x 0,03cm (ký hiệu là 7), đo từ đầu vết vào lề chuẩn là 4,32m, đo từ cuối vết vào lề chuẩn là 4,6m, đo từ đầu vết 6 đến đầu vết (7) là 4,85m;

Vết nước (nghi là nước ngọt của chai STING) kích thước 11,5m x 0,6m (ký hiệu là 8), đo từ đầu vết vào lề chuẩn là 4,9m, đo từ cuối vết vào lề chuẩn là 6,3m, đo từ cuối vết (7) đến đầu vết (8) là 0,8m;

Vị trí nạn nhân (được người dân đánh dấu trước khi đưa đi cấp cứu) (ký hiệu là 9), đo từ điểm giữa hai gót chân đến đỉnh đầu là 1,65m, đo từ điểm giữa hai gót

chân vào lề chuẩn là 3,5m, đo từ đỉnh đầu vào lề chuẩn có số đo là 4,15m, đo từ đầu vết (8) đến đỉnh đầu (9) là 2,6m;

Vị trí nạn nhân (được người dân đánh dấu trước khi đưa đi cấp cứu) (ký hiệu là 10), đo từ điểm giữa hai gót chân đến đỉnh đầu là 1,6m, đo từ điểm giữa hai gót chân vào lề chuẩn là 8,1m, đo từ đỉnh đầu vào lề chuẩn có số đo là 8,1m, đo từ đỉnh đầu vết (9) đến đỉnh đầu (10) là 3,9m; chai nước ngọt nhãn hiệu STING (ký hiệu 11), đo từ chai đến lề chuẩn là 7,6m, đo từ cuối vết (8) đến (11) là 6,3m;

Xe máy mang BKS 48AD-005.75, sau khi xảy ra tai nạn xe nằm nghiêng về bên phải, đầu xe hướng về hướng đi TT Eatling, đuôi xe hướng về hướng đi xã Ea Pô (ký hiệu là 12), đo từ tâm trục bánh trước vào lề chuẩn là 6,3m, đo từ tâm trục bánh sau vào lề chuẩn là 5,5m, đo từ (11) đến tâm trục bánh trước (12) là 6,45m, đo từ tâm trục bánh trước bên trái của (1) đến trụ điện số 281/3A là 37,8m.

Điểm va chạm giữa xe máy kéo mang BKS 48MK1-001.22 và xe máy mang BKS 48AD-005.75 được xác định nằm ở phần đường bên trái theo chiều hướng lưu thông của xe máy kéo mang BKS 48MK1-001.22, cách mép đường trái 3,7m, cách tâm trục bánh sau bên trái của xe máy kéo mang BKS 48MK1-001.22 là 2,7m.

Tại bản kết luận pháp y về tử thi số 33/TT ngày 19/03/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông, kết luận nguyên nhân chết của Hứa Văn N là do chấn thương sọ não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 819/TgT-TTPY ngày 05/7/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đắk Lắk, kết luận Triệu Văn B bị các thương tích sau: Sẹo dọc đỉnh thái dương phải kích thước 6cm x 0,3cm; 02 sẹo trán phải kích thước 2,5cm x 0,2cm và 2cm x 0,2cm; sẹo xấu mũi má trái kích thước 5,5cm x 0,3cm, làm biến dạng cánh mũi trái; chít hẹp lỗ mũi trái; sẹo xơ cứng dọc ngoài môi trên kích thước 2,5cm x 0,3cm và sẹo niêm mạc môi trên kích thước 2,5cm x 0,3cm; mất răng 2.1, 2.2; gãy 1/3 giữa xương trục trái; nứt sọ thái dương đỉnh phải; tụ máu ngoài màng cứng thái dương đỉnh phải; gãy Lefor II, vỡ thành xoang hàm hai bên, gãy cánh lớn xương bướm trái, gãy xương lá mía (chấn thương phức hợp mũi sàng); gãy dọc giữa xương hàm trên, gãy xương hàm dưới hai đoạn vùng cằm, cạnh ngang trái gây lệch khớp cắn và gãy xương gò má cung tiếp trái. Tổng tỷ lệ thương tích của Triệu Văn B là 79% sức khỏe.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 26/KL-HĐĐG, ngày 16/7/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện C kết luận giá trị thiệt hại của xe máy mang BKS 48AD- 005.75 là 402.500 đồng.

- Vật chứng của vụ án thu giữ gồm: 01 xe máy mang BKS 48AD-005.75, nhãn hiệu LIFAN, màu xanh trắng, số khung: B6UME1007391, số máy: MBL1SE007391, đã qua sử dụng; 01 xe máy kéo, mang BKS 48MK1-001.22, nhãn hiệu YANMAR, màu đỏ, số khung YM27392445, số máy 2W90 và 01 chai nước ngọt nhãn hiệu STING.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2019/HSST, ngày 15-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 9, khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 58, điểm a khoản 4 Điều 59 của Luật giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại 01 xe mô tô mang BKS 48AD-005.75, nhãn hiệu LIFAN, màu xanh trắng, số khung: B6UME1007391, số máy: MBL1SE007391, đã qua sử dụng cho anh Hứa Văn Hoàng.

- Tiếp tục tạm giữ 01 xe máy kéo, mang BKS 48MK1-001.22, nhãn hiệu YANMAR, màu đỏ, số khung YM27392445, số máy 2W90 của ông Trần Xuân Trể đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 chai nước ngọt nhãn hiệu STING.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/9/2019 giữa Công an huyện C và Chi cục THADS huyện C).

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 288, Điều 289; Điều 584, Điều 585, Điều 586; Điều 587; Điều 590; Điều 591 của Bộ luật dân sự.

Chấp nhận bị cáo Lê Văn H và ông Trần Xuân Tr, bà Trần Thị X đã bồi thường cho anh Triệu Văn B 23.000.000 đồng và gia đình Hứa Văn N 50.000.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Văn H và ông Trần Xuân Tr, bà Trần Thị X tiếp tục liên đới bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại số tiền 149.259.000 đồng, theo phần cụ thể:

Bị cáo Lê Văn H bồi thường cho anh Triệu Văn B 43.979.500 đồng; bồi thường cho gia đình Hứa Văn N (Do ông Hứa Văn Ng nhận) 37.150.000 đồng.

Ông Trần Xuân Tr và bà Trần Thị X bồi thường cho anh Triệu Văn B 30.979.500 đồng; bồi thường cho gia đình Hứa Văn N (Do ông Hứa Văn Ng nhận) 37.150.000 đồng.

Buộc bị cáo Lê Văn H và ông Trần Xuân Tr, bà Trần Thị X liên đới bồi thường cho anh Hứa Văn Th 2.000.000 đồng (Theo phần bị cáo H 1.000.000 đồng; ông Tr, bà X 1.000.000 đồng).

Không chấp nhận yêu cầu bồi thường của gia đình bị hại Hứa Văn N đối với chi phí xây mộ và ăn uống theo phong tục số tiền 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 21-10-2019, bị cáo Lê Văn H kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về điều luật áp dụng và hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến gì bào chữa, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên có sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát truy tố và Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự đúng người, đúng tội, không oan.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, lỗi hoàn toàn do bị cáo gây ra, bị cáo điều khiển xe máy kéo nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, khi gặp xe mô tô do Hứa Văn N điều khiển, phía sau chở anh Triệu Văn B đi ngược chiều, bị cáo đã điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái gây ra tai nạn, hậu quả làm làm anh N bị chết và anh B bị thương nặng, tỷ lệ thương tích 79% sức khỏe, xe máy bị hư hỏng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và áp dụng đúng, đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 03 (Ba) năm tù là mức khởi điểm của khung hình phạt, tương xứng với hành vi phạm tội do bị cáo gây ra. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết nào mới để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên toà là có căn cứ.

[5]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn H, giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 31/2019/HSST, ngày 15-10-2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Nông.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 9, khoản 11 Điều 8, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 58, điểm a khoản 4 Điều 59 của Luật giao thông đường bộ.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Xử phạt bị cáo: Lê Văn H 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TANDCC tại TP.HCM;
- VKSND huyện C;
- TAND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THA.DS huyện C;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Phạm Thị Thông